

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2024/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc “ Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Hoàng Thị N;

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai

+ Anh Lương Văn T;

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T kết hôn ngày 11/01/2010, hôn nhân do hai người tự nguyện, tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ, chồng sống hoà thuận, hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính cách vợ chồng không hợp, nên thường xuyên bất đồng quan điểm sống, dẫn đến hai người thường xuyên xảy ra cãi, chửi nhau, tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Hai người sống không còn sự yêu thương, chia sẻ với nhau. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã được hai bên gia đình can thiệp, hoà giải nhưng không hàn gắn được, mà ngày càng trở lên trầm trọng anh, chị đã sống ly thân với nhau từ năm 2022 đến nay. Nay, chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T xét thấy cuộc sống chung vợ chồng thực sự không còn hạnh phúc. Chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T có 02 người con chung là cháu Lương Văn T, sinh ngày 18/01/2011 và cháu Lương Kiều T, sinh ngày 01/8/2016. Khi ly hôn, chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T thống nhất, thoả thuận: Chị Hoàng Thị N được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lương Kiều T, sinh ngày 01/8/2016 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lương Văn T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lương Văn T, sinh ngày 18/01/2011 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Hoàng Thị N và Anh Lương Văn T mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 6 năm 2024 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Lương Kiều T, sinh ngày 01/8/2016 cho chị Hoàng Thị N là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Lương Văn T, sinh ngày 18/01/2011 cho anh Lương Văn T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000658 O ngày 29/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Hoàng Thị N và anh Lương Văn T đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- THADS huyện Bát Xát (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND xã Bản Qua (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng